

*Hoàn Kiếm, ngày 27 tháng 10 năm 2021*

Số: **29 /2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

- Căn cứ khoản 2 điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 điều 48, điều 212, điều 213 điều 396, khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

**\* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N – sinh năm: 1991**

HKTT: 45 C, phường C, quận H, H

Hiện ở tại: số 2 ngõ 94 T, phường Đ, thị xã T, tỉnh B

**\* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Hòa – sinh năm: 1987**

HKTT và hiện ở tại: 45 C, phường C, quận H, H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Chị Nguyễn Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội vào ngày 26/02/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị N và anh H không hạnh phúc do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn nhưng không thể đoàn tụ. Đến nay anh chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Toà án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 19 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; anh chị đã thỏa thuận với nhau về người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi

con sau ly hôn; về tài sản chung, công nợ chung và lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự. Cụ thể như sau:**

- *Về tình cảm*: Chị Nguyễn Thị Quỳnh N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: chị N, anh H có 03 con chung là cháu Nguyễn Bảo V, sinh ngày 22/12/2009; cháu Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 28/6/2014; cháu Nguyễn Thảo N, sinh ngày 13/10/2016. Anh chị thỏa thuận, sau ly hôn chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 03 con chung (cháu V, D, N) kể từ tháng 10/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung*: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2. Về án phí**: Các bên đương sự phải chịu 50% mức án phí quy định. Chị Nguyễn Thị Quỳnh N tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0051246 ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm. Nay chị Nguyễn Thị Quỳnh N được hoàn trả lại 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS Q. Hoàn Kiếm;
- UBND phường Phúc Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị Thu Hương**